

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÓC MÔN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 157/2025/DS-ST

Ngày 14-4-2025

V/v tranh chấp Hợp đồng
tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Ông Huỳnh Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 866/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2025/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T (Việt Nam) (có đơn xin vắng mặt)

Trụ sở: 91 P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền là bà Lâm Thị Thùy D, sinh năm 2000.

Bị đơn: Bà Lý Kim H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: F ấp A, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/4/2024, bản tự khai và biên bản không tiến hành hòa giải được, đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 29/11/2022 Công ty T (VIỆT NAM) (sau đây gọi tắt là Công ty T) ký Hợp đồng tín dụng số: 4022721 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho bị đơn Lý Kim H với khoản vay trị giá 30.156.000 (Ba mươi triệu một trăm năm mươi sáu ngàn) đồng, bao gồm 28.000.000 (Hai mươi tám

triệu) đồng giải ngân qua số tài khoản 19037971969018 mở tại Ngân hàng T1 và 2.156.000 (Hai triệu một trăm năm mươi sáu ngàn) đồng tiền bảo hiểm khoản vay, lãi suất 48%/năm.

Sau khi ký kết, Công ty T đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho bị đơn. Theo hợp đồng tín dụng, bị đơn có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng trong kỳ hạn 35 tháng kể từ ngày 15/12/2022 đến ngày 15/10/2025.

Sau khi được giải ngân bà H đã thanh toán 3.212.000 (Ba triệu hai trăm mười hai ngàn) đồng, trong đó tiền gốc đã trả 1.364.113 (Một triệu ba trăm sáu mươi bốn ngàn một trăm mười ba) đồng; tiền lãi đã trả 1.824.755 (Một triệu tám trăm hai mươi bốn ngàn bảy trăm năm mươi lăm) đồng; phí thu hộ đã trả 23.132 (Hai mươi ba ngàn một trăm ba mươi hai) đồng. Tuy nhiên, từ ngày 17/01/2023 bà H đã không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty T đã giải ngân.

Công ty T đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị bà H thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty T cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán để thông báo trực tiếp cho bà H biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty T.

Nay Công ty T (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu bà Lý Kim H thanh toán cho Công ty T2 số tiền tạm tính từ ngày 15/02/2023 (ngày chuyển nợ quá hạn) đến ngày 14/4/2025 là 66.728.782 (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc 28.791.887 (Hai mươi tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn tám trăm tám mươi bảy) đồng và tiền lãi 37.936.895 (Ba mươi bảy triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn tám trăm chín mươi lăm) đồng. Thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi tiếp tục phát sinh tính từ ngày 15/4/2025 theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để các bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng bà Lý Kim H không đến Tòa nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về phía bị đơn bà Lý Kim H, Tòa án đã tổng đạt niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn bà H vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn trình bày ý kiến tại phiên tòa: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo trình tự thủ tục pháp luật quy định đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa Công ty T (Việt Nam) với bà Lý Kim H là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại F ấp A, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Sau khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Quyết định nói trên theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng bị đơn Lý Kim H không đến, phiên tòa phải hoãn và Quyết định hoãn phiên tòa cũng được tổng đạt hợp lệ cho bà H nhưng bà H vẫn không có mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Nguyên đơn Công ty T (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu bà Lý Kim H thanh toán cho Công ty tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/4/2025 là 66.728.782 (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm tám mươi hai) đồng, thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi tiếp tục phát sinh tính từ ngày 15/4/2025 theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình, vào ngày 29/11/2022 bà Lý Kim H có ký hợp đồng tín dụng số: 4022721 với Công ty T (Việt Nam) với khoản vay trị giá 30.156.000 (Ba mươi triệu một trăm năm mươi sáu ngàn) đồng, lãi suất 48%/năm, mục đích cho nhu cầu cá nhân. Bà H đã thanh toán cho Công ty số tiền 3.212.000 (Ba triệu hai trăm mười hai ngàn) đồng. Từ ngày 17/01/2023 bị đơn Lý Kim H không thanh toán tiền cho Công ty như đã thỏa thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó xét yêu cầu của nguyên đơn Công ty T (Việt Nam) yêu cầu bà Lý Kim H thanh toán cho Công ty tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/4/2025 là 66.728.782 (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm tám mươi hai) đồng, trong đó nợ gốc 28.791.887 (Hai mươi tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn tám trăm tám mươi bảy) đồng và tiền lãi 37.936.895 (Ba mươi bảy triệu chín trăm ba mươi sáu ngàn tám trăm chín mươi lăm) đồng, thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật và tiền lãi tiếp tục phát sinh tính từ ngày 15/4/2025 theo lãi suất quy định tại Hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ là có cơ sở chấp nhận.

[4] Bị đơn Lý Kim H vắng mặt, không có lời khai, không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[5] Về án phí: Bị đơn Lý Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng;

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty T (Việt Nam):

Buộc bà Lý Kim H phải thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/4/2025 là 66.728.782 (Sáu mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi tám ngàn bảy trăm tám mươi hai) đồng và tiền lãi phát sinh tiếp tục được tính từ ngày 15/4/2025 theo mức lãi suất được thỏa thuận theo hợp đồng cho đến khi bà Lý Kim H trả xong khoản nợ cho Công ty. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bà Lý Kim H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.336.439 (Ba triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm ba mươi chín) đồng. Thi hành khi án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.138.586 (Một triệu một trăm ba mươi tám ngàn năm trăm tám mươi sáu) đồng cho Công ty T (Việt Nam) theo biên lai thu tiền số 0047156 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Đại diện nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND H.HM;
- Chi Cục THADS H.HM;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Lưu: VP, HS.

Nguyễn Thị Hồng Hoa